

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 05/2022/HSST

Ngày: 22/02/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Long.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Y Nik Êban
2. Ông Phan Xuân Thắng.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà Hương - Thư ký tòa án,
Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế V; sinh năm 1991 tại huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn 3, xã X, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972; con bà Trần Thị Kh, sinh năm 1971. Có vợ là Lê Thị Y, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/10/2021 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an xã P huyện N xử phạt hành chính hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng ngày 29/10/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar (có mặt).

- **Người bị hại:** ông Lê Ngọc Anh T, sinh năm 1992.

Trú tại: thôn 4, xã Kmút, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Trác Thị H, sinh năm 1958.

Trú tại: thôn 4, K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Bá S, sinh năm 1971,

Trú tại: thôn 12, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hữu A, sinh năm 1979.

Trú tại: thôn 4, Kmút, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

3. Bà Đặng Thị Ch, sinh năm 1970.

Trú tại: thôn 12, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Thế V và Phạm Thanh H1 là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng thì V và H1 rủ nhau đi tìm nhà người dân sơ hở trong việc trông coi, bảo quản tài sản thì thực hiện hành vi trộm cắp bán lấy tiền. Khoảng 13 giờ ngày 12/10/2021, H1 điều khiển xe mô tô biển số 47F1 – 629.37 chở V đi theo hướng từ thị trấn Ea Kar đi xã O, huyện E để tìm kiếm. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến thôn 4, xã K, huyện E thì phát hiện nhà ông Lê Ngọc Anh T đang mở cửa nên V nói H1 dừng xe mô tô cách nhà ông T khoảng 20m để chờ, còn V đi bộ vào nhà ông T, lúc này bà Đặng Thị Ch ở gần nhà ông T nghi ngờ V và H1 là đối tượng trộm cắp nên theo dõi. Khi vào trong nhà, V nhìn thấy bà Trác Thị H (mẹ ông T) đang nằm ngủ, trên bàn học phía trong phòng ngủ có để 01 máy tính xách tay, màu trắng bạc nên đi đến lấy máy tính bỏ vào áo khoác rồi đi ra chỗ H1 đứng đợi thì bị bà Ch phát hiện và tri hô “cướp, cướp”, lúc này có ông Nguyễn Hữu A và Trần Bá S nghe thấy nên chạy lại đuổi bắt được V cùng tang vật, còn đối tượng H1 bỏ xe mô tô lại và chạy thoát.

Vật chứng thu giữ được: 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, core i3, gam 4GB, màu trắng bạc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware α, biển số 47F1 – 629.37, màu sơn trắng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 59 ngày 14/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, loại 15s – fq1xx, core i3, trị giá 7.900.000đ (bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS, ngày 25/01/2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo V khai nhận: Do muốn có tiền mua ma túy để sử dụng nên vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 12/10/2021, tại thôn 4, xã K, huyện E, Nguyễn Thế V và Phạm Thanh H1 đang có hành vi trộm cắp của gia đình ông Lê Ngọc Anh T 01 máy tính xách tay, màu trắng bạc thì bị người dân phát hiện bắt quả tang V cùng tang vật, còn đối tượng H1 bỏ chạy thoát; giá trị tài sản qua định giá là 7.900.000đ (bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về vật chứng vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, core i3, gam 4GB, màu trắng bạc cho ông Lê Ngọc Anh T là chủ sở hữu.

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware α, biển số 47F1 – 629.37, màu sơn trắng của Phạm Thanh H1 là chủ sở hữu.

- **Về phần dân sự của vụ án:** Ông Lê Ngọc Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập để giải quyết.

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì thêm, Tại phần nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy,

đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 12/10/2021, Nguyễn Thế V lén lút chiếm đoạt của ông Lê Ngọc Anh T 01 máy tính xách tay với giá trị là 7.900.000 đồng. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thế V đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức được rằng tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ. Vì muốn có tiền để sử dụng ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản của người bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 06/10/2021 có hành vi trộm cắp tài sản, trong thời gian công an xã Phú Xuân huyện N lập hồ sơ để xử lý thì bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét trong khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, V khai nhận đã cùng đối tượng Phạm Thanh H1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 12/10/2021. Khi V bị bắt, H1 đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Kar đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được H1 đang ở đâu nên đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 07/01/2022 để tiếp tục Điều tra theo quy định của pháp luật.

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, core i3, gam 4GB, màu trắng bạc do bị cáo đã trộm cắp của ông Lê Ngọc Anh T Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả cho ông Lê Ngọc Anh T là chủ sở hữu là có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware α , biển số 47F1 – 629.37, màu sơn trắng do Nguyễn Thế V và Phạm Thanh H1 dùng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, xác định được Phạm Thanh H1 là chủ sở hữu. Hiện nay H1 đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Ea Kar đã tách vụ án đối với hành vi của Phạm Thanh H1. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

- **Về phần dân sự của vụ án:** Người bị hại ông Lê Ngọc Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập để giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Nguyễn Thế V phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế V 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2021.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về vật chứng vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, core i3, gam 4GB, màu trắng bạc cho ông Lê Ngọc Anh T là chủ sở hữu.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware α , biển số 47F1 – 629.37, màu sơn trắng của Phạm Thanh H1 để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về phần dân sự của vụ án: Ông Lê Ngọc Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập để giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Nguyễn Thế V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc Kt1- TANDTC
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Kar;
- T.H.A.H.S CA huyện E;
- CQ CSĐT CA huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Long